

Số: 05/TB-HĐTDVC

An Phú, ngày 26 tháng 02 năm 2021

THÔNG BÁO
Quyết định trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức năm 2020

Hội đồng tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện An Phú (sau đây gọi tắt là Hội đồng tuyển dụng) xin thông báo Quyết định trúng tuyển và yêu cầu viên chức thực hiện nội dung cụ thể như sau:

Hội đồng tuyển dụng viên chức thông báo Quyết định trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức năm 2020 (danh sách cụ thể kèm theo Quyết định số 220/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 của Ủy ban nhân dân huyện).

Các viên chức trúng tuyển kỳ tuyển dụng nêu trên đến đơn vị trường học trúng tuyển để nhận Quyết định tuyển dụng và làm hợp đồng làm việc theo quy định chậm nhất là ngày **01/3/2021**.

Trên đây là thông báo kết quả trúng tuyển viên chức năm 2020. Nếu có vấn đề gì chưa rõ, xin liên hệ về huyện (thông qua Phòng Giáo dục và Đào tạo An Phú, số điện thoại 02966.532.333) để được giải thích, tư vấn thêm./.

Nơi nhận:

- Công TTĐT UBND huyện;
- Công TTĐT Phòng GDĐT;
- Phòng Nội vụ huyện;
- LĐ, CV Phòng GDĐT;
- Lưu: VT, Hồ sơ TD.

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG GDĐT

Lê Văn Năng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN AN PHÚ**

Số: *220* /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Phú, ngày 26 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận kết quả trúng tuyển viên chức
ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2020**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của
Chính phủ về việc Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ
Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức,
nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực
hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước,
đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền tuyển
dụng, sử dụng, quản lý và thực hiện chế độ tiền lương đối với viên chức trên
địa bàn tỉnh An Giang;*

*Căn cứ Quyết định số 2736/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2020 của
Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên
chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc Ủy ban
nhân dân huyện An Phú năm 2020;*

*Căn cứ Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Ủy
ban nhân dân huyện An Phú về việc tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở
giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân
huyện An Phú năm 2020;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện An Phú tại Tờ trình số
64/TTr-PNV ngày 24 tháng 02 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả trúng tuyển viên chức ngành giáo dục và đào
tạo năm 2020 là 38 (ba mươi tám) người. Thời gian tuyển dụng kể từ ngày
01/3/2021.

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Đương sự được tuyển dụng có trách nhiệm thực hiện tốt chế độ tập sự và được hưởng lương theo chức danh nghề nghiệp trong thời gian tập sự theo quy định hiện hành.

Thời gian hưởng lương và các phụ cấp (nếu có); thời gian bắt đầu tập sự của viên chức được thực hiện kể từ ngày viên chức đến nhận việc tại đơn vị tuyển dụng theo qui định.

Điều 3. Thủ trưởng đơn vị có người trúng tuyển lập hồ sơ, thủ tục hợp đồng làm việc xác định thời hạn được quy định tại Thông tư 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ và phân công người hướng dẫn tập sự cho viên chức mới được tuyển theo đúng quy định hiện hành.

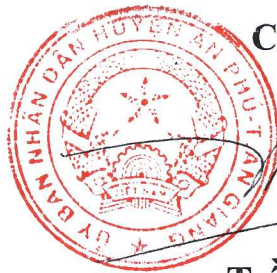
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Nội vụ huyện, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và ông (bà) có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ly*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT.

mm



CHỦ TỊCH

Trần Hòa Hợp
Trần Hòa Hợp



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ TRÚNG TUYỂN VIÊN CHỨC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2020-2021

(Kèm theo Quyết định số 220 /QĐ-UBND ngày 26 / 02 /2021 của UBND huyện An Phú)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh	Nữ	Trình độ chuyên môn tuyển	Vị trí tuyển	Đơn vị tuyển dụng	Thời gian ký HĐ làm việc xác định thời hạn	Tập sự							Ghi chú
								Thời gian tập sự	CDNN tập sự	Hạng	Mã số	Chế độ lương			
												Bậc lương	Hệ số lương	% hưởng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	17
1	Huỳnh Thụy Thúy Vi	04.07.1998	x	ĐHSP	GV mầm non	Mầm non An Phú	01/3/2021	12 th	GVMN	IV	V.07.02.06	1	1.86	85%	
2	Lâm Thị Kim Sang	21.06.1999	x	CĐSP	GV mầm non	Mầm non An Phú	01/3/2021	9 th	GVMN	IV	V.07.02.06	1	1.86	85%	
3	Đồng Thị Huyền Trang	16.05.1996	x	CĐSP	GV mầm non	Mầm non Long Bình	01/3/2021	9 th	GVMN	IV	V.07.02.06	1	1.86	85%	
4	Dương Thị Kim Ngân	20.05.1998	x	ĐHSP	GV mầm non	Mầm non Long Bình	01/3/2021	12 th	GVMN	IV	V.07.02.06	1	1.86	85%	
5	Quách Thị Lệ Trinh	25.03.1999	x	CĐSP	GV mầm non	Mẫu giáo Khánh Bình	01/3/2021	9 th	GVMN	IV	V.07.02.06	1	1.86	85%	
6	Trần Thị Thuý Nhi	26.08.1998	x	ĐHSP	GV mầm non	Mẫu giáo Đa Phước	01/3/2021	12 th	GVMN	IV	V.07.02.06	1	1.86	85%	
7	Nguyễn Thị Bảo yến	11.11.1983	x	ĐHSP	GV mầm non	Mẫu giáo Nhơn Hội	01/3/2021	12 th	GVMN	IV	V.07.02.06	1	1.86	100%	
8	Kiều Diễm Phương	10.08.1998	x	ĐHSP	GV mầm non	Mẫu giáo Phú Hữu	01/3/2021	12 th	GVMN	IV	V.07.02.06	1	1.86	85%	
9	Đỗ Thị Thùy Ngân	14.05.1999	x	CĐSP	GV mầm non	Mẫu giáo Phú Hữu	01/3/2021	9 th	GVMN	IV	V.07.02.06	1	1.86	85%	
10	Đỗ Thị Mỹ Linh	05.05.1998	x	ĐHSP	GV mầm non	Mẫu giáo Phú Hữu	01/3/2021	12 th	GVMN	IV	V.07.02.06	1	1.86	85%	
11	Lưu Thị Yến Nhi	22.05.1997	x	ĐHSP	GV mầm non	Mẫu giáo Quốc Thái	01/3/2021	12 th	GVMN	IV	V.07.02.06	1	1.86	85%	
12	Lâm Nguyễn Kiều Anh	21.09.1999	x	CĐSP	GV mầm non	Mẫu giáo Quốc Thái	01/3/2021	9 th	GVMN	IV	V.07.02.06	1	1.86	85%	
13	Trần Thị Hồng Đào	09.02.1998	x	ĐHSP	GV mầm non	Mẫu giáo Vĩnh Hội Đông	01/3/2021	12 th	GVMN	IV	V.07.02.06	1	1.86	100%	
14	Võ Thị Thanh Thảo	07.08.1996	x	ĐHSP	GV mầm non	Mẫu giáo Vĩnh Lộc	01/3/2021	12 th	GVMN	IV	V.07.02.06	1	1.86	85%	
15	Nguyễn Thị Trúc Giang	10.10.1998	x	ĐHSP	GV mầm non	Mẫu giáo Vĩnh Lộc	01/3/2021	12 th	GVMN	IV	V.07.02.04	1	1.86	85%	
15	Bùi Thị Diễm Hương	16.04.1995	x	TC	Y tế học đường	Mẫu giáo Khánh An	01/3/2021	6 th	NV YT		16.119	1	1.86	85%	

TT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh	Nữ	Trình độ chuyên môn tuyển	Vị trí tuyển	Đơn vị tuyển dụng	Thời gian ký HĐ làm việc xác định thời hạn	Tập sự							Ghi chú
								Thời gian tập sự	CDNN tập sự	Hạng	Mã số	Chế độ lương			
												Bậc lương	Hệ số lương	% hưởng	
17	Nguyễn Thị Bông	08.03.1994	x	TC	Y tế học đường	Mẫu giáo Vĩnh Hội Đông	01/3/2021	6 th	NV YT		16.119	1	1.86	100%	
18	Hồ Thị Kim Phụng	10.10.1997	x	ĐHSP	GV chủ nhiệm	Tiểu học A Đa Phước	01/3/2021	12 th	GVTH	IV	V.07.03.09	1	1.86	85%	
19	Bùi Thị Thúy Liễu	09.09.1998	x	ĐHSP	GV chủ nhiệm	Tiểu học A Khánh Bình	01/3/2021	12 th	GVTH	IV	V.07.03.09	1	1.86	85%	
20	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	26.04.1998	x	ĐHSP	GV chủ nhiệm	Tiểu học A Long Bình	01/3/2021	12 th	GVTH	IV	V.07.03.09	1	1.86	85%	
21	Lê Kim Trang	26.01.1998	x	ĐHSP	GV chủ nhiệm	Tiểu học A Nhơn Hội	01/3/2021	12 th	GVTH	IV	V.07.03.09	1	1.86	85%	
22	Trần Gia Linh	07.04.1996	x	ĐHSP	GV chủ nhiệm	Tiểu học A Vĩnh Lộc	01/3/2021	12 th	GVTH	IV	V.07.03.09	1	1.86	85%	
23	Nguyễn Thị Diễm My	26.09.1997	x	ĐH	GV tiếng Anh	Tiểu học A Khánh An	01/3/2021	12 th	GVTH	IV	V.07.03.09	1	1.86	85%	
24	Nguyễn Thị Thùy Dương	30.08.1997	x	ĐH	GV tiếng Anh	Tiểu học A Vĩnh Trường	01/3/2021	12 th	GVTH	IV	V.07.03.09	1	1.86	85%	
25	Nguyễn Viết Toán	12.10.1986		ĐH	GV Tin học	Tiểu học B An Phú	01/3/2021	12 th	GVTH	IV	V.07.03.09	1	1.86	85%	
26	Nguyễn Thị Muội	12.07.1984	x	ĐH	GV Tin học	Tiểu học B Quốc Thái	01/3/2021	12 th	GVTH	IV	V.07.03.09	1	1.86	85%	
27	Dương Văn Khăng	15.09.1985		ĐH	GV Tin học	Tiểu học C Đa Phước	01/3/2021	12 th	GVTH	IV	V.07.03.09	1	1.86	85%	
28	Hồ Thanh Trúc	13.03.1986	x	ĐH	Kế toán	Tiểu học B Phú Hội	01/3/2021	12 th	NV KT		03.031	1	2.34	100%	
29	Thái Thị Bích Nhung	09.08.1994	x	TC	Y tế học đường	Tiểu học A Đa Phước	01/3/2021	6 th	NV YT		16.119	1	1.86	85%	
30	Võ Thị Hồng Loan	01.08.1987	x	TC	Nhân viên Thư viện	Tiểu học B Vĩnh Hội Đông	01/3/2021	6 th	NV TV	IV	V.10.02.07	1	1.86	100%	
31	Nguyễn Mai Thanh Trúc	16.05.1986	x	ĐHSP	GV Ngữ văn	THCS Phước Hưng	01/3/2021	12 th	GVTHCS	III	V.07.04.12	1	2.10	85%	
32	Phạm Thị Mỹ Linh	29.11.1990	x	ĐHSP	GV Toán	THCS Phước Hưng	01/3/2021	12 th	GVTHCS	III	V.07.04.12	1	2.10	85%	
33	Trần Thái Phương Linh	19.08.1996	x	ĐHSP	GV Toán	THCS Vĩnh Hậu	01/3/2021	12 th	GVTHCS	III	V.07.04.12	1	2.10	85%	
34	Huỳnh Thị Ngọc Bích	03.05.1997	x	ĐHSP	GV Sinh học	THCS Khánh Bình	01/3/2021	12 th	GVTHCS	III	V.07.04.12	1	2.10	100%	
35	Trần Thị Mỹ Anh	14.05.1998	x	ĐHSP	GV Sinh học	THCS Nhơn Hội	01/3/2021	12 th	GVTHCS	III	V.07.04.12	1	2.10	85%	
36	Nguyễn Thị Lon	28.12.1987	x	ĐHSP	GV Sinh học	THCS Đa Phước	01/3/2021	12 th	GVTHCS	III	V.07.04.12	1	2.10	85%	
37	Nguyễn Thị Nho	18.02.1991	x	ĐH	GV Tin học	THCS An Phú	01/3/2021	12 th	GVTHCS	III	V.07.04.12	1	2.10	85%	
38	Nguyễn Thị Hồng Lan	1983	x	TC	Y tế học đường	THCS Phú Hữu	01/3/2021	6 th	NV YT		16.119	1	1.86	85%	